

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 338/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 09-9-2022  
Về tranh chấp: Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Trường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Quý

Bà Nguyễn Thị Kim Chung

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 255/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1993; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu: Số H L, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; địa chỉ nơi cư trú: Số M L, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định. (có đơn đề nghị vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Lê Đức C, sinh năm 1986; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu: Số 24/90 Lê Hồng Phong, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; địa chỉ nơi cư trú: Số 10/15/101 Lê Hồng Phong, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (vắng mặt không có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình nộp ngày 15-7-2022, trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Vũ Thị Thanh H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Đức C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 3 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận được khoảng bốn năm đầu sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách, quan điểm không hòa hợp, trong cuộc sống kinh tế gặp khó khăn khiến mâu thuẫn của vợ chồng ngày một căng thẳng, thường xuyên xảy ra xô xát, cãi nhau. Chị và anh C đã sống ly thân từ tháng 5-2022 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị có nguyện vọng xin ly hôn anh Lê Đức C.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Lê Quỳnh C, sinh ngày 03-9-2016 (giới tính: nữ). Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con Lê Quỳnh C, chị tự nguyện không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản: Chị Vũ Thị Thanh H xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng đối với anh Lê Đức C theo quy định của pháp luật nhưng anh Lê Đức C không đến Tòa án làm việc.

Tại biên bản thu thập tài liệu chứng cứ tại địa phương cũng xác nhận tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh C đã mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân, nay chị H xin ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được tổng đạt các thủ tục tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do.

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa Vũ Thị Thanh H và anh Lê Đức C là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách quan điểm sống khác nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, hiện tại chị H và anh C đã sống ly thân, hai bên không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Nay hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn

nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Đức C.

Về con chung: Anh chị có một con chung là Lê Quỳnh C, sinh ngày 03-9-2016 (giới tính: nữ). Hiện nay con chung đang sống cùng chị H, căn cứ nguyện vọng về người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung của chị Vũ Thị Thanh H, anh Lê Đức C không có quan điểm gì. Vì vậy căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định giao con cho chị Vũ Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Lê Đức C phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Vũ Thị Thanh H là nguyên đơn nên căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Vũ Thị Thanh H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vũ Thị Thanh H là nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Lê Đức C là bị đơn đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227 khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị H và anh C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Đức C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định ngày 09 tháng 3 năm 2016 nên hôn nhân giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Đức C là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Đức C chung sống hòa thuận được một thời gian đến năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, sau khi sinh con kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn nên mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng căng thẳng. Anh C không quan tâm đến vợ con, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5-2022, không còn quan tâm, chăm sóc nhau, cuộc sống chung không còn trên thực tế. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng đối với anh C nhưng anh C không đến Tòa án làm việc, không có quan điểm gì chứng tỏ anh C không có nguyện vọng đoàn tụ. Nay chị H xác định không còn tình cảm với anh C và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Đức C mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử có căn cứ cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Thanh

H và anh Lê Đức C theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Lê Quỳnh C, sinh ngày 03-9-2016 (giới tính: nữ). Hiện nay con chung đang sống cùng chị Hg. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi con chung, anh Lê Đức C không có quan điểm gì. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ giao con Lê Quỳnh C cho chị Vũ Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thấy chị Vũ Thị Thanh H không yêu cầu anh Lê Đức C phải cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận

[6] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Vũ Thị Thanh H xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chị Vũ Thị Thanh H là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Đức C.

2. Về con chung: Giao con Lê Quỳnh C, sinh ngày 03-9-2016 (giới tính: nữ) cho chị Vũ Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị Thanh H không yêu cầu anh Lê Đức C cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Vũ Thị Thanh H đã nộp tại biên lai số 0005431 ngày 19-7-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

4. Quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Đức C có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Vũ Thị Thanh H và anh Lê Đức C có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Nguyễn Du TP. Nam Định;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Trường**